

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

## NGHỊ QUYẾT

Về việc giải quyết vướng mắc, khó khăn trong quản lý, sử dụng  
và thanh toán, quyết toán các nguồn lực phục vụ công tác  
phòng, chống dịch COVID-19

## CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi,  
bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền  
địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 80/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023 kỳ họp bất  
thường lần thứ 2 Quốc hội khóa XV;

Căn cứ Nghị quyết số 99/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 kỳ họp thứ  
năm Quốc hội khóa XV;

Căn cứ Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2022 của Chính  
phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế và ý kiến thống nhất của các Thành viên  
Chính phủ.

## QUYẾT NGHỊ:

Thực hiện Nghị quyết 99/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 Giám sát  
chuyên đề về việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác  
phòng, chống dịch COVID-19; việc thực hiện chính sách, pháp luật về y tế cơ sở,  
y tế dự phòng. Nhằm tháo gỡ khó khăn, giải quyết dứt điểm các tồn đọng trong  
việc quản lý, sử dụng và thanh toán, quyết toán các nguồn lực phục vụ công tác  
phòng, chống dịch COVID-19, Chính phủ Quyết nghị:

**Điều 1.** Cho phép các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thực  
hiện một số nội dung sau:

1. Được thanh toán, quyết toán chi phí dịch vụ xét nghiệm COVID-19 theo số  
lượng thực tế đã được các bên có liên quan thỏa thuận tại thời điểm đặt hàng hoặc số  
lượng thực tế đã sử dụng cho phòng chống dịch nhưng chưa có đơn giá đặt hàng  
hoặc chưa có hợp đồng đặt hàng;

2. Được thanh toán, quyết toán đối với việc mua sắm thuốc, hóa chất, sinh phẩm, thiết bị, vật tư y tế phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19 đã thực hiện dưới các hình thức tạm ứng, vay, mượn, huy động và tiếp nhận tài trợ, viện trợ trong nước và nước ngoài từ ngày 01/01/2020 đến hết ngày 31/12/2022;

3. Được xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với các tài sản đã được tiếp nhận từ nguồn tài trợ, viện trợ trong nước và nước ngoài, cho, biếu, tặng để phòng, chống dịch COVID-19 từ ngày 01/01/2020 đến hết ngày 31/12/2022 nhưng không có đủ hồ sơ, tài liệu, không xác định được giá trị hoặc giá trị tài trợ trong biên bản tài trợ có sự chênh lệch cao hơn so với giá mặt hàng tương đương được công bố, công khai trên thị trường hoặc trên cổng thông tin của cơ quan chức năng.

## **Điều 2. Nguyên tắc xác định giá**

1. Đối với dịch vụ xét nghiệm: Căn cứ Thông tư 25/2014/TT-BTC ngày 17/02/2014 của Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ để làm căn cứ quyết định số lượng, giá đặt hàng phù hợp với thời điểm cơ sở y tế cung cấp dịch vụ xét nghiệm.

2. Thanh toán, quyết toán đối với việc mua sắm thuốc hóa chất, sinh phẩm, thiết bị, vật tư y tế dưới các hình thức tạm ứng, vay, mượn, huy động và tiếp nhận tài trợ, viện trợ trong nước và nước ngoài: trên nguyên tắc chia sẻ trách nhiệm chống dịch giữa nhà nước, nhân dân và doanh nghiệp; theo đó, bên cho vay, mượn, tạm ứng được thu hồi chi phí mua hàng (đối với hàng hóa nhập khẩu) hoặc giá thành phẩm (đối với sản xuất trong nước) và cộng thêm chi phí lãi vay ngân hàng liên quan đến hàng hóa cho vay, mượn, tạm ứng (nếu có).

3. Xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản đã được tiếp nhận từ nguồn tài trợ, viện trợ trong nước và nước ngoài, cho, biếu, tặng:

a) Đối với tài sản đã xác định được giá trị, nguyên giá được ghi trên Biên bản bàn giao, tiếp nhận tài sản hoặc hóa đơn giá trị gia tăng; được đơn vị sử dụng theo dõi trên sổ kế toán, hạch toán, tính hao mòn cho thời gian đã sử dụng theo quy định, nguyên giá tài sản được xác định là giá trị còn lại của tài sản tính đến ngày 31/12/N-1 theo sổ kế toán. (N: năm xác lập)

b) Đối với tài sản chưa xác định được giá trị, chưa được theo dõi trên sổ kế toán:  
- Trường hợp có căn cứ (hồ sơ, chứng từ) để xác định nguyên giá, nguyên giá tài sản được xác định theo công thức sau:

$$\text{Nguyên giá tài sản} = \frac{\text{Nguyên giá tài sản trên Biên bản bàn giao, tiếp nhận; Hóa đơn GTGT}}{\text{Thời gian tính hao mòn còn lại của tài sản}} \times \text{Thời gian tính hao mòn của tài sản theo quy định (năm)}$$

Trong đó:

+ Thời gian tính hao mòn còn lại = Thời gian tính hao mòn của tài sản theo quy định (năm) – Thời gian đã tiếp nhận tài sản đến thời điểm hiện tại.

+ Thời gian tính hao mòn của tài sản theo quy định (năm): căn cứ Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

+ Thời gian đã tiếp nhận tài sản = Năm tại thời điểm xác lập - Năm tiếp nhận tài sản + 1.

- Trường hợp không có căn cứ (hồ sơ, chứng từ) để xác định nguyên giá, chưa được theo dõi trên sổ sách kế toán, nguyên giá tài sản được xác định như sau:

+ Thuê doanh nghiệp thẩm định giá để xác định giá trị tài sản. Việc lựa chọn doanh nghiệp thẩm định giá được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan. Chi phí thuê doanh nghiệp thẩm định giá để xác định giá trị tài sản do bên tiếp nhận tài sản chi trả, hạch toán nguồn chi phí hợp lý của đơn vị. Nguồn kinh phí từ Nguồn ngân sách Nhà nước đối với cơ quan nhà nước; nguồn thu sự nghiệp hoặc Quỹ Phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

+ Trường hợp không thuê được doanh nghiệp thẩm định giá thì đơn vị tiếp nhận tài sản thành lập Hội đồng thẩm định giá của Nhà nước để tư vấn xác định giá trị tài sản. Việc thành lập Hội đồng thẩm định giá của Nhà nước, nguyên tắc hoạt động của Hội đồng thực hiện theo quy định tại Luật Giá năm 2023.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Thành lập Hội đồng thẩm định gồm: Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch tỉnh/thành phố; 02 Phó chủ tịch Hội đồng: Phó giám đốc Công an tỉnh/thành phố phụ trách điều tra; Giám đốc hoặc phó giám đốc Sở Tài chính; các thành viên gồm Sở Y tế và các Sở, ngành có liên quan để xác định giá đặt hàng đối với dịch vụ xét nghiệm theo số lượng thực tế đã sử dụng.

- Chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn rà soát số lượng thực tế kit test xét nghiệm, thuốc, hóa chất, sinh phẩm, thiết bị, vật tư y tế đã mua sắm dưới các hình thức tạm ứng, vay mượn, huy động và tiếp nhận tài trợ, viện trợ để làm cơ sở thanh toán, quyết toán được quy định tại Điều 2 của Nghị quyết này.

2. Giao Bộ Tài chính hướng dẫn đối với nguồn chi trả cho chi phí dịch vụ xét nghiệm COVID-19 và việc mua sắm thuốc, hóa chất, sinh phẩm, thiết bị, vật tư y tế dưới các hình thức tạm ứng, vay mượn, huy động, tiếp nhận tài trợ, viện trợ.

### **Điều 4. Điều khoản và trách nhiệm thi hành**

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành đến hết ngày

31 tháng 12 năm 2025.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

***Nơi nhận:***

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Ban Dân vận Trung ương;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tỉnh ủy, Thành ủy, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Các Thành viên BCĐQG phòng, chống dịch COVID-19;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục: TH, QHQT, NC, QHĐP, TKBT, NN, CN, PL, KSTT;
- Lưu: VT, KTTH (2).

**TM. CHÍNH PHỦ  
THỦ TƯỚNG**

**Phạm Minh Chính**